

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

**1. Tên học phần:** Văn bản chữ Nôm  
(*Nom texts*)

- Mã số học phần: SG 220
- Số tín chỉ học phần: 02
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết, 60 tiết tự học

**2. Đơn vị phụ trách học phần:**

- Bộ môn: Sư phạm Ngữ văn
- Khoa: Sư phạm

**3. Học phần tiên quyết:** SG 219

**4. Mục tiêu của học phần**

**4.1. Kiến thức:**

- 4.1.1. Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành, điều kiện ra đời cũng như đặc điểm cấu tạo của chữ Nôm.
- 4.1.2. Hướng dẫn đọc một số văn bản Nôm.
- 4.1.3. Hướng dẫn tự tạo văn bản Nôm.

**4.2. Kỹ năng:**

- 4.2.1. Nắm được các cách cấu tạo chữ Nôm.
- 4.2.2. Người học có thể viết chính xác và đọc được các văn bản Nôm (kể cả các văn bản chưa được thực hành).
- 4.2.3. Có khả năng giảng dạy chữ Nôm khi có nhu cầu.

**4.3. Thái độ:**

- 4.3.1. Người học sẽ có cái nhìn và thái độ đúng đắn hơn khi đánh giá về vai trò, vị trí của chữ Nôm trong tổng thể nền văn hóa của dân tộc.
- 4.3.2. Tự hào về sự sáng tạo của cha ông.
- 4.3.3. Người học biết trân trọng và bảo tồn tốt các văn bản Nôm.
- 4.3.4. Có thể góp phần tham gia sưu tầm, nghiên cứu, phiên âm và lưu giữ các văn bản Nôm.

**5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Người học sẽ được giới thiệu chi tiết các giả thuyết về lịch sử hình thành chữ Nôm cũng như quá trình phát triển của thứ chữ này trong suốt chiều dài lịch sử dân tộc. Người học cũng sẽ nắm bắt được các cách cấu tạo của chữ để từ đó có thể mình giải được các văn bản Nôm trong quá trình thực hành, đồng thời có

thể thực tập tự tạo các văn bản Nôm thông qua các bài tập về nhà mà giáo viên giao cho.

## 6.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
<b>Chương 1</b>	<b>Khái quát về chữ Nôm</b>	06	4.1.1.
	1.1. Nguồn gốc ra đời của chữ Nôm		4.1.2.
	1.2. Diễn biến của chữ Nôm		4.2.1.
	1.3. Cấu tạo của chữ Nôm		4.3.1.
	1.4. Ưu và khuyết điểm của chữ Nôm		4.3.2. 4.3.3.
<b>Chương 2</b>	<b>Minh giải một số văn bản Nôm tiêu biểu</b>		
	1. <i>Chị em Thúy Kiều</i>	03	
	2. <i>Mã Giám Sinh mua Kiều</i>	03	
	3. <i>Thúy Kiều ở lầu Ngưng Bích</i>	02	
	4. <i>Kiều gặp Từ Hải</i>	03	4.1.2
	5. <i>Thúc Sinh từ biệt Thúy Kiều</i>	01	4.1.3.
	6. <i>Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga</i>	03	4.2.2.
	7. <i>Nỗi nhớ nhung sâu muộn của người chinh phụ</i>	03	4.2.3
	8. <i>Qua đèo ngang</i>	03	4.3.3
	9. <i>Bánh trôi nước</i>		
10. <i>Mời trầu</i>	03		

## 7. Phương pháp giảng dạy:

- Thuyết trình: Giáo viên giảng giải các vấn đề có liên quan tới chuyên đề sau đó đặt câu hỏi để sinh viên tham gia trả lời.
- Thực hiện các bài tập: Sinh viên chuẩn bị bài tập trước khi đến lớp và làm bài tập thực hành tại lớp sau mỗi tiết giảng lý.
- Thi giữa kỳ và kết thúc học kỳ dưới hình thức làm bài thi viết.

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- 8.1. SV phải tham dự tối thiểu 80% số tiết học (cả lý thuyết và thực hành)
- 8.2. Soạn bài và làm bài đầy đủ trước khi đến lớp.
- 8.3. SV phải tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- 8.4. SV phải tham dự thi kết thúc học phần.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 9.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Mục tiêu
1	Điểm chuyên cần	Tham gia đầy đủ số tiết học (kể cả thi giữa kỳ và cuối kỳ)	5%	4.1; 4.2; 4.3
2	Điểm bài tập	Soạn, làm đầy đủ các bài tập được giao. Hăng hái tham gia trả	10%	4.1.1; 4.1.2; 4.2.1; 4.2.2

		lời các câu hỏi trên lớp của GV.		
4	Điểm kiểm tra giữa kỳ	Thi viết	25%	4.1; 4.2.1; 4.2.2; 4.3.1; 4.3.2
5	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Tham dự đủ 80% tiết lý thuyết và 100% giờ thực hành - Bắt buộc dự thi	60%	4.1; 4.2; 4.3

## 9.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 10. Tài liệu học tập:

### Thông tin về tài liệu

### Số đăng ký cá biệt

- [1] Đào Duy Anh, *Chữ Nôm – Nguồn gốc - cấu tạo - diễn biến*, Nxb Khoa học xã hội, 1975
- [2] Kiều Thu Hoạch, *Truyện Nôm – Nguồn gốc và bản chất thể loại*, 1994
- [3] Lại Ngọc Cang, *Chinh phụ ngâm – Đặng Trần Côn*, Nxb Văn hóa thông tin, 2007, 895.92211 / C454
- [4] Lê Nguyên Cẩn, *Lý thuyết chữ Nôm văn Nôm*, Nxb Đại học Sư phạm, 2005
- [5] Nguyễn Khắc Bảo, Nguyễn Trí Sơn, *Truyện Kiều* – Nxb Nghệ An, bản in cộ nhất, khắc in năm 1986
- [6] Nguyễn Khuê, *Những vấn đề cơ bản của chữ Nôm*, Thành phố Hồ Chí Minh, 1999
- [7] Vũ Văn Kính chủ biên, *Tự điển chữ Nôm*, Nxb. Đà Nẵng, 1996, 495.9223 / K312
- [8] Trần Nghĩa, Vũ Thanh Hằng, *Lục Vân Tiên truyện – Phiên âm – khảo dị - chú thích – giới thiệu*; Nxb Khoa học xã hội, 1994
- [9] Vũ Văn Kính, *Tự học chữ Nôm*, Nxb Văn nghệ Cà Mau
- [10] Bài giảng về *Văn bản chữ Nôm* (GV cung cấp)

## 11. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Chương 1: Khái quát về	03	0	-Nghiên cứu trước:

	<b>chữ Nôm</b> 1.1. Nguồn gốc ra đời của chữ Nôm 1.2. Diến biến của chữ Nôm 1.3. Cấu tạo của chữ Nôm			+ Ôn lại tên đọc và ý nghĩa 214 bộ thủ chữ Hán đã học trong phần Hán văn + Cách tra từ điển Hán Việt + Qui tắc viết chữ Hán + Đọc trước tài liệu về chữ Nôm (đã được phát)
2	1.4. Ưu và khuyết điểm của chữ Nôm 1.5. Điều kiện cần thiết khi đọc chữ Nôm 1.6. Một số điều cần lưu ý khi đọc chữ Nôm	03	0	Nghiên cứu trước: + Đọc trước tài liệu về chữ Nôm (đã được phát) + Ôn lại phần lý thuyết đã học ở tuần 1 + Tìm hiểu trước về tác giả Nguyễn Du và Truyện Kiều + Xem trước đoạn trích Chị em Thúy Kiều (phiên âm, phân tích cấu tạo và xếp loại)
3	<b>Chương 2: Minh giải một số văn bản chữ Nôm tiêu biểu</b> 1. <i>Chị em Thúy Kiều</i>	03		-Nghiên cứu trước: + Ôn lại phần cấu tạo chữ Nôm + Xem trước đoạn Mã Giám Sinh mua Kiều (phiên âm, phân tích cấu tạo và xếp loại chữ Nôm)
4	2. <i>Mã Giám Sinh mua Kiều</i>	03	0	-Nghiên cứu trước: + Ôn lại phần cấu tạo chữ Nôm + Xem trước đoạn Thúy Kiều ở lầu Ngưng Bích, Thúc Sinh từ biệt Thúy Kiều (phiên âm, phân tích cấu tạo và xếp loại chữ Nôm)
5	3. <i>Thúy Kiều ở lầu Ngưng Bích</i> 4. <i>Thúc Sinh từ biệt Thúy Kiều</i>	03	0	Nghiên cứu trước: + Ôn lại phần cấu tạo chữ Nôm + Xem trước đoạn Kiều gặp Từ Hải (phiên âm, phân tích cấu tạo và xếp loại chữ Nôm)
6	5. <i>Kiều gặp Từ Hải</i>	03	0	Nghiên cứu trước: + Ôn lại tất cả những kiến thức được học ở phần lý thuyết + Tìm hiểu trước về tác giả Nguyễn Đình Chiểu và tác phẩm Lục Vân Tiên truyện
7	Kiểm tra giữa HK 6. <i>Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga</i>	03	0	Nghiên cứu trước: + Ôn lại phần cấu tạo chữ Nôm + Xem trước đoạn Nội nhớ nhưng sâu muộn của người chinh phụ (phiên âm, phân tích cấu tạo và xếp loại chữ Nôm)
8	7. <i>Nội nhớ nhưng sâu muộn của người chinh phụ</i>	03	0	Nghiên cứu trước: + Ôn lại phần cấu tạo chữ Nôm + Xem trước bài Qua đèo ngang, (phiên âm, phân tích cấu tạo và xếp loại chữ Nôm)
9	8. <i>Qua đèo ngang</i>	03	0	Nghiên cứu trước: + Ôn lại tổng thể kiến thức đã học ở các tuần trước.

				+ Xem trước bài Bánh trôi nước và mời trầu (phiên âm, phân tích cấu tạo và xếp loại chữ Nôm)
<b>10</b>	9. <i>Bánh trôi nước</i> 10. <i>Mời trầu</i>	03	0	
<b>11</b>	Thi kiểm tra học kỳ	03	0	

Cần Thơ, ngày 25 tháng 4 năm 2014

**TL. HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỞNG KHOA**



**Nguyễn Văn Nở**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

A blue ink signature consisting of several vertical strokes followed by a horizontal line extending to the right.

**TRẦN VĂN MINH**

